

## NỘI DUNG TIN BÀI ĐĂNG KÝ

1. Chuyên mục đăng tin: Phổ biến pháp luật.
2. Nội dung tin bài: Bản tin pháp luật số 07 năm 2023.

Trong giai đoạn tháng 8/2023, một số chính sách mới ban hành có hiệu lực liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và người lao động gồm: 01 Luật, 02 Nghị định và 04 Thông tư. Phòng Tổng hợp tóm tắt trích dẫn, đăng tải các văn bản trên để người lao động trong Công ty được biết, tham khảo, phục vụ công việc.

## DANH SÁCH VÀ NỘI DUNG ĐĂNG BÀI BẢN TIN PHÁP LUẬT

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Hiệu lực văn bản
<b>Luật</b>			
01	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam của Quốc hội, số 23/2023/QH15	24/6/2023	15/8/2023
<b>Nghị định</b>			
01	Nghị định số 42/2023/NĐ-CP ngày 29/6/2023 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng	29/6/2023	14/8/2023
02	Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra	30/6/2023	15/8/2023
<b>Thông tư</b>			
01	Thông tư số 14/2023/TT-BCT ngày 14/6/2023 của Bộ Công Thương bãi bỏ Thông tư số 43/2012/TT-BCT ngày 27/12/2012 quy định về quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng dự án thủy điện và vận hành khai thác công trình thủy điện	14/6/2023	01/8/2023

<b>STT</b>	<b>Tên văn bản</b>	<b>Ngày ban hành</b>	<b>Hiệu lực văn bản</b>
02	Thông tư số 38/2023/TT-BTC ngày 08/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường do cơ quan trung ương thực hiện thẩm định	08/6/2023	01/8/2023
03	Thông tư số 06/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/6/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng	29/6/2023	14/8/2023
04	Thông tư số 24/2023/TT-BCA ngày 01/7/2023 của Bộ Công an quy định về cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe cơ giới	01/7/2023	15/8/2023

## **Tóm tắt và trích dẫn**

### **I. Luật**

*1. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam của Quốc hội, số 23/2023/QH15*

Theo đó, sửa đổi, bổ sung một số quy định về xuất nhập cảnh như sau:

(1) Bổ sung thông tin “nơi sinh” trên giấy tờ xuất nhập cảnh.

(2) Quy định hình thức nộp hồ sơ trên môi trường điện tử đối với thủ tục đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông, báo mất hộ chiếu phổ thông, khôi phục giá trị sử dụng của hộ chiếu phổ thông.

Bộ Công an có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan hướng dẫn thực hiện các quy định về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam trên môi trường điện tử.

(3) Thời hạn thị thực điện tử được nâng lên 03 tháng (90 ngày), có giá trị 01 lần hoặc nhiều lần.

Lưu ý: thời hạn thị thực được tính theo ngày đối với các loại thị thực có thời hạn dưới 1 năm để đảm bảo thống nhất.

(4) Bộ quy định thời hạn còn lại của hộ chiếu từ 6 tháng trở lên mới đủ điều kiện xuất cảnh.

(5) Nâng thời hạn tạm trú lên 45 ngày đối với công dân các nước được Việt Nam đơn phương miễn thị thực và được xem xét giải quyết cấp thị thực, gia hạn tạm trú theo các quy định khác của Luật.

(6) Bổ sung quy định hủy giá trị sử dụng của hộ chiếu đối với trường hợp đã quá 12 tháng kể từ ngày cơ quan chức năng hẹn trả hộ chiếu mà công dân không nhận hộ chiếu và không có thông báo bằng văn bản về lý do chưa nhận.

(7) Bổ sung trách nhiệm của cơ sở lưu trú, nghĩa vụ của người nước ngoài trong việc xuất trình hộ chiếu và giấy tờ có giá trị cư trú tại Việt Nam cho cơ sở lưu trú để thực hiện khai báo tạm trú theo quy định...

(8) Về hình thức khai báo tạm trú: việc khai báo tạm trú cho người nước ngoài thực hiện qua môi trường điện tử hoặc phiếu khai báo tạm trú.

(9) Người nước ngoài có trách nhiệm xuất trình hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế, giấy tờ liên quan đến cư trú tại Việt Nam cho cơ sở lưu trú để thực hiện khai báo tạm trú theo quy định...

## **II. Nghị định**

*1. Nghị định số 42/2023/NĐ-CP ngày 29/6/2023 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng*

Dưới đây là một số nội dung đáng chú ý của Nghị định này:

### **(1) 09 nhóm đối tượng được tăng lương hưu, trợ cấp từ 01/7/2023:**

- Cán bộ, công chức, công nhân, viên chức và người lao động (kể cả người có thời gian tham gia BHXH tự nguyện, người nghỉ hưu từ quỹ BHXH nông dân Nghệ An chuyển sang theo Quyết định số 41/2009/QĐ-TTg); quân nhân, công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu đang hưởng lương hưu hằng tháng.

- Cán bộ xã, phường, thị trấn quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP, Nghị định số 34/2019/NĐ-CP, Nghị định số 121/2003/NĐ-CP, Nghị định số 09/1998/NĐ-CP.

- Quân nhân đang hưởng chế độ trợ cấp hằng tháng theo Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg (được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 38/2010/QĐ-TTg).

- Người đang hưởng trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hằng tháng...

### **(2) Mức tăng lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hằng tháng từ 12,5 - 20,8%:**

- Tăng thêm 12,5% trên mức lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hằng tháng của tháng 6/2023 đối với các đối tượng quy định đã được điều chỉnh theo Nghị định số 108/2021/NĐ-CP.

- Tăng thêm 20,8% trên mức lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hằng tháng của tháng 6/2023 đối với các đối tượng quy định chưa được điều chỉnh theo Nghị định số 108/2021/NĐ-CP.

- Người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH, trợ cấp hằng tháng theo quy định, sau khi điều chỉnh có mức hưởng thấp hơn 03 triệu đồng/tháng thì được điều chỉnh tăng thêm như sau:

- Tăng thêm 300.000 đồng/người/tháng đối với những người có mức hưởng dưới 2,7 triệu đồng/người/tháng.

- Tăng lên bằng 03 triệu đồng/người/tháng đối với những người có mức hưởng từ 2,7 triệu đồng/người/tháng đến dưới 03 triệu đồng/người/tháng.

*2. Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra*

Dưới đây là một số nội dung đáng chú ý:

**(1) Người thuộc một trong 04 trường hợp sau đây không được tham gia Đoàn thanh tra:**

- Người góp vốn vào doanh nghiệp, có cổ phần tại doanh nghiệp là đối tượng thanh tra, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Người có vợ hoặc chồng, bố, mẹ đẻ, con, anh, chị, em ruột là người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu, người phụ trách công tác tổ chức nhân sự, kế toán, làm thủ quỹ, thủ kho trong cơ quan, tổ chức, đơn vị là đối tượng thanh tra.

- Người đang trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Người bị xử lý kỷ luật hoặc xử lý hình sự mà chưa hết thời hạn xóa kỷ luật, xóa án tích.

**(2) Thời hạn kiểm tra tối đa là 10 ngày làm việc kể từ ngày đối tượng kiểm tra nhận được quyết định kiểm tra.** Nội dung kiểm tra bao gồm:

- Kết quả việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra.

- Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân khách quan, chủ quan của việc không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra.

- Các hành vi vi phạm pháp luật của các bên liên quan trong việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra.

### **III. Thông tư**

*1. Thông tư số 14/2023/TT-BCT ngày 14/6/2023 của Bộ Công Thương bãi bỏ Thông tư số 43/2012/TT-BCT ngày 27/12/2012 quy định về quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng dự án thủy điện và vận hành khai thác công trình thủy điện*

Bãi bỏ toàn bộ Thông tư số 43/2012/TT-BCT ngày 27/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng dự án thủy điện và vận hành khai thác công trình thủy điện.

*2. Thông tư số 38/2023/TT-BTC ngày 08/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường do cơ quan trung ương thực hiện thẩm định*

Dưới đây là một số thông tin đáng chú ý:

**(1) Mức thu phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường như sau:**

- Dự án công trình dân dụng: từ 8,0 triệu đồng - 84,0 triệu đồng, tùy mức vốn đầu tư;
- Dự án hạ tầng kỹ thuật (trừ dự án giao thông): từ 8,6 triệu đồng - 86,0 triệu đồng, tùy mức vốn đầu tư;
- Dự án nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi: từ 8,8 triệu đồng - 88,0 triệu đồng, tùy mức vốn đầu tư;
- Dự án giao thông: từ 9,2 triệu đồng - 92,0 triệu đồng, tùy mức vốn đầu tư;
- Dự án công nghiệp: từ 9,6 triệu đồng - 96,0 triệu đồng, tùy mức vốn đầu tư;
- Dự án xử lý chất thải, cải thiện môi trường và các dự án khác: từ 6,0 triệu đồng - 61,0 triệu đồng, tùy mức vốn đầu tư.

**(2) Tổ chức thu phí nộp 100% số tiền phí thu được vào ngân sách Nhà nước.** Nguồn chi phí trang trải cho hoạt động thẩm định, thu phí do ngân sách Nhà nước bố trí trong dự toán của tổ chức thu phí theo chế độ, định mức chi ngân sách Nhà nước theo quy định.

*3. Thông tư số 06/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/6/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng*

Theo đó, từ ngày 01/7/2023, mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng được điều chỉnh như sau:

**(1) Tăng thêm 12,5% trên mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng của tháng 6 năm 2023** đối với người hưởng chế độ tính đến trước 01/01/2022, cụ thể:

Mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng từ tháng 7 năm 2023 = Mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp tháng 6 năm 2023 x 1,125.

**(2) Tăng thêm 20,8% trên mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng của tháng 6 năm 2023** đối với người hưởng chế độ từ 01/01/2022 đến trước ngày 01/8/2023, cụ thể:

Mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng từ tháng 7 năm 2023 = Mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp tháng 6 năm 2023 x 1,208.

**(3) Từ ngày 01/7/2023, những người hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng trước ngày 01/01/1995**, sau khi thực hiện điều chỉnh nếu có mức lương thấp hơn 3.000.000 đồng/tháng thì được điều chỉnh tăng thêm như sau:

- Đối với người có mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng dưới 2.700.000 đồng/tháng tăng thêm 300.000 đồng/người/tháng.

- Đối với người có mức hưởng từ 2.700.000 đồng/người/tháng đến dưới 3.000.000 đồng/người/tháng được tăng lên bằng 3.000.000 đồng/người/tháng

4. Thông tư số 24/2023/TT-BCA ngày 01/7/2023 của Bộ Công an quy định về cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe cơ giới

Thông tư bao gồm là một số nội dung đáng chú ý như sau:

**(1) Biển số xe được cấp và quản lý theo mã định danh của chủ xe từ ngày 15/8/2023, cụ thể như sau:**

- Đối với chủ xe là công dân Việt Nam thì biển số xe được quản lý theo số định danh cá nhân.

- Đối với chủ xe là tổ chức thì biển số xe được quản lý theo mã định danh điện tử của tổ chức do hệ thống định danh và xác thực điện tử xác lập; trường hợp chưa có mã định danh điện tử của tổ chức thì quản lý theo mã số thuế hoặc quyết định thành lập.

**(2) Trường hợp xe hết niên hạn sử dụng, hư hỏng hoặc chuyển quyền sở hữu xe thì biển số định danh của chủ xe được cơ quan đăng ký xe thu hồi và cấp lại khi chủ xe đăng ký cho xe khác thuộc quyền sở hữu của mình.**

**(3) Trường hợp chủ xe chuyển trụ sở, nơi cư trú từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác thì được giữ lại biển số định danh đó (không phải đổi biển số xe).**

**(4) Thời hạn cấp biển số định danh như sau:**

- Cấp biển số định danh lần đầu: cấp ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ đăng ký xe hợp lệ;

- Cấp đổi biển số xe, cấp lại biển số xe, cấp biển số xe trúng đấu giá, cấp lại biển số định danh: không quá 07 ngày làm việc, kể ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**Biên tập viên  
Lê Gia Lộc Sơn**

CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐT VÀ PT ĐIỆN SÊ SAN 3A  
**BAN BIÊN TẬP WEBSITE**

**PHIẾU BIÊN TẬP TIN BÀI**

1. Biên tập viên: Lê Gia Lộc Sơn
2. Ngày biên tập: ngày 31/7/2023.
3. Nội dung đăng tin: Bản tin pháp luật số 07 năm 2023.

Kiểm duyệt thông tin

**Thường trực BBT**  
(*Đã duyệt*)

**Duyệt đăng tin**  
(*Đã duyệt*)